



NGHỊ QUYẾT

CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1 (LILAMA 45.1, JSC)

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 ban hành ngày 08/06/2021;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 02/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 04 năm 2023 của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

1	Tổng doanh thu	80,528 triệu đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	(25,563) triệu đồng
3	Vốn Điều lệ	48,000 triệu đồng
4	Nợ Ngân sách	3,648 triệu đồng
5	Giá trị đầu tư	0 triệu đồng

2. Kết quả thực hiện các dự án đầu tư năm 2022

2.1. Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công

Năm 2022, không mua sắm đầu tư mới.

2.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

a. Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1

- Công ty đã thực hiện thi công cơ bản hoàn thành cơ sở hạ tầng cho toàn dự án; thực hiện một số thủ tục pháp lý về thỏa thuận đấu nối, thẩm duyệt PCCC; thẩm duyệt thiết kế cơ sở và phê duyệt đánh giá tác động môi trường (ĐTM).
- Tổng giá trị chi phí đã thực hiện: 38,6 tỷ đồng, tổng số tiền CBCNV đã nộp để xây dựng CSHT là 26,4 tỷ đồng.
- Hiện tại về các thủ tục pháp lý của dự án còn một số hồ sơ đang chờ các cơ quan chức năng của tỉnh Đồng Nai thẩm định, phê duyệt, cụ thể như:
 - + Hồ sơ xin giao đất, thuê đất: đang điều chỉnh hồ sơ do phải cập nhật lại tiến độ thực hiện dự án để xin điều chỉnh QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT;

- + Định giá tiền SDD và các nghĩa vụ tài chính về QSDD
- + Hồ sơ xin cấp phép Xây Dựng: Đang thực hiện các hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
- Phần đất kinh doanh trên khu đất này: Ngân hàng BIDV.HCM đã đồng ý giải chấp TSDB là QSDD 15,741.8 m² thuộc dự án 6.8ha với tài sản thay thế là số tiền 28 tỷ đồng (Hai mươi tám tỷ đồng).
- Ngày 26/01/2022 đối tác hợp tác kinh doanh (Công ty CP Đầu tư & Phát triển nhà Nam Hưng) đã hỗ trợ Công ty thanh toán một phần trong tổng giá trị hợp tác kinh doanh để trả một phần nợ gốc vay Ngân hàng BIDV.HCM, đồng thời BIDV.HCM giải chấp bàn giao các hồ sơ, giấy tờ thế chấp liên quan đến dự án.

b. Dự án nhà máy thủy điện Sardeung

- Ngày 11/04/2016 UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 776/QĐ-UBND thu hồi đất thực hiện dự án. Ngày 04/05/2017 Công ty đã ký Hợp đồng số 03/2017/HĐ-LILAMA 45.1/TAN THANH về việc hoàn trả chi phí đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện SARDEUNG với số tiền là: 32 tỷ đồng cho phần đất (Khoảng 180 Ha) nằm trên huyện Lâm Hà. Diện tích còn lại khoảng 100 Ha Công ty sẽ làm việc tiếp với các đơn vị có liên quan để thu hồi vốn đã đầu tư trên diện tích này. Đến nay Công ty đã nhận số tiền là: 7,5 tỷ đồng.
- Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng có chủ trương hoàn trả số tiền là: 30,8 tỷ đồng (Thông báo số 144/TB-UBND ngày 21/05/2018 của Tỉnh Lâm Đồng và Thông báo số 173/TB-UBND ngày 13/07/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng) bằng nguồn thu từ việc các hộ dân sẽ trả lại tiền bồi thường giải tỏa. Công ty đã làm việc với huyện Lâm Hà lập tờ thu hồi và đo vẽ để trả lại các hộ dân. Chi phí hoạt động của tổ được trích từ chi phí thu hồi.

c. Dự án khu điều hành cũ (khu cây xăng)

- Đang làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai để xin phép được thuê dài hạn làm xưởng chế tạo cơ khí.

d. Dự án Khu điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty (Khu văn phòng làm việc hiện tại của Công ty)

- Đang làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép gia hạn và được thuê dài hạn làm khu văn phòng kết hợp nhà ở CBCNV.

3. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

Điều 2: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

1	Tổng doanh thu	96,600 triệu đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	115.00 triệu đồng
3	Vốn Điều lệ	48,000 triệu đồng
4	Nộp Ngân sách	5,000 triệu đồng

Uwe

5	Giá trị đầu tư	5,000 triệu đồng
6	Cổ tức	0

2. Kế hoạch đầu tư năm 2023

2.1. Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công:

Năm 2023, không mua sắm đầu tư mới

2.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

Tiếp tục thực hiện tiếp các nội dung và công việc đã báo cáo năm 2022

a. Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1.

- Tiếp tục làm việc với UBND, các sở, ban ngành và Công ty CPĐT Nhơn Trạch để sớm hoàn tất nghĩa vụ tài chính và cấp sổ đỏ cho dự án.
- Hoàn thiện phần hạ tầng cơ sở, đảm bảo CBCNV có thể triển khai xây dựng nếu có nhu cầu.
- Đối với diện tích đất dùng để kinh doanh: Tiếp tục làm việc với đối tác để thanh toán tiền theo nhu tiến độ đã thỏa thuận.

b. Dự án nhà máy thủy điện Sardeung.

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Lâm Đồng, UBND huyện Lâm Hà và các đơn vị có liên quan để thu hồi giá trị: 30,8 tỷ đồng.

c. Dự án đầu tư kho bãi chứa vật tư thiết bị tại NMCK Long Thành (Khu cây xăng).

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép để được thuê dài hạn làm xưởng chế tạo cơ khí.

d. Dự án xây dựng nhà văn phòng làm việc tại khu điều hành (Khu đất 9.200m²).

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép gia hạn và được thuê dài hạn làm khu văn phòng kết hợp nhà ở CBCNV.

e. Tiếp tục thực hiện phương án xử lý các tài sản còn lại của Công ty không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; 2019; 2020; 2021; 2022.

• Khu cư xá 30/4 (khu 12 căn hộ) tại Văn Thánh.

- + Chuyển nhượng tài sản trên đất;
- + Hoặc thực hiện các thủ tục để được cấp giấy chứng nhận QSDĐ sau đó chuyển nhượng nhà và đất theo quy định;
- + Hoặc tìm nhà đầu tư để hợp tác kinh doanh bằng hình thức góp vốn là tài sản (tài sản trên đất và lợi thế kinh doanh).

• Khu 6,8ha (phần đất kinh doanh của Công ty) tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

- + Thực hiện các thủ tục để cấp giấy chứng nhận QSDĐ sau đó thực hiện chuyển nhượng QSD;

Uke

+ Hoàn thiện phân hạ tầng cơ sở, đảm bảo CBCNV có thể triển khai xây dựng nếu có nhu cầu;

+ Đối với diện tích đất dùng để kinh doanh: Thỏa thuận xong với đối tác và ngân hàng, triển khai cơ bản khu nhà ở thấp tầng để thu hồi một phần lợi nhuận và vốn.

• **Khu điều hành của Công ty tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.**

+ Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép gia hạn và được thuê dài hạn làm khu văn phòng kết hợp nhà ở CBCNV hoặc tìm đối tác để kết hợp khai thác thu lại lợi ích cho công ty.

• **Khu điều hành cũ (khu cây xăng) tại xã Long An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai**

+ Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép được thuê dài hạn làm xưởng chế tạo cơ khí hoặc tìm đối tác để kết hợp khai thác thu lại lợi ích cho công ty.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 (Đã được kiểm toán).

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (Báo cáo kiểm toán số 300323.013/BCTC.KT2 ngày 30/03/2023).

Điều 4: Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo của ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch năm 2023.

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	(25,562,563,827)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022	-
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	(25,562,563,827)
4	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	(25,562,563,827)
5	Lỗ năm trước chuyển sang năm 2022 (sau kiểm toán 2022)	(14,435,983,126)
6	Tổng lợi nhuận dùng để phân phối (6=4+5)	(39,998,546,953)
7	Phương án phân phối lợi nhuận còn lại như sau	
7.1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (30% LNST)	
7.2	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	
7.3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	
7.4	Chia cổ tức	
8	Lỗ chuyển sang chuyển năm 2023 (8=6-7)	(39,998,546,953)

Điều 6: Thông qua chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2022 và phương án chi trả thù lao năm 2023.

a. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký năm 2022

Handwritten signature

Theo Nghị quyết số 02/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 19/05/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thì các thành viên HĐQT, BKS và thư ký được nhận thù lao năm 2022 như sau:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được trả lương theo quy chế trả lương của công ty.
- Thành viên HĐQT làm việc kiêm nhiệm: Ngoài tiền lương được trả theo quy chế trả lương của công ty còn được trả thù lao 3.500.000 đồng / tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm: Ngoài tiền lương được trả theo quy chế trả lương của công ty còn được trả thù lao 3.000.000 đồng / tháng.

Trong năm 2022 do tình hình tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn, các thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm, vậy nên Công ty chưa chi trả thù lao cho các thành viên, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	ĐHĐCĐ năm 2022 phê duyệt		Số đã chi		Chi chú
			Lương	Thù lao	Lương	Thù lao	
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			168,000,000	222,387,818	0	
1	Hoàng Sĩ Nhân	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách		222,387,818		
2	Nguyễn Bá Súng	TV HĐQT		42,000,000			
3	Dương Thị Hải	TV HĐQT		42,000,000			
4	Nguyễn Tiến Sơn	TV HĐQT		42,000,000			
5	Phạm Đình Lập	TV HĐQT		42,000,000			
II	BAN KIỂM SOÁT			72,000,000	179,882,397	0	
1	Trần Thị Thu Hà	Trưởng BKS	Chuyên trách	21,000,000	179,882,397		
2	Phạm Xuân Trường	Thành viên		15,000,000			
3	Nông Thị Hồng Nhưng	Thành viên		36,000,000			
4	Nguyễn Trúc Ly	Thành viên		21,000,000			
	Tổng cộng			240,000,000	402,270,215	0	

b. Dự kiến thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2023

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được trả lương theo quy chế trả lương của công ty.
- Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm: Ngoài tiền lương được trả theo quy chế trả lương của công ty còn được trả thù lao như sau:

1037
TỶ
V
IA
HÍ M

TT	Chức danh	Số lượng	Số tiền thù lao/tháng	Số tháng	Thù lao năm 2022 (đồng)
I	Hội đồng quản trị				120.000.000
1	Chủ tịch HĐQT – chuyên trách	01		12	
2	Thành viên HĐQT – kiêm nhiệm	02	3.500.000	12	84.000.000
3	Thư ký HĐQT – kiêm nhiệm	01	3.000.000	12	36.000.000
II	Ban kiểm soát				72.000.000
1	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	01	0	12	
2	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	3.000.000	12	72.000.000
	Tổng cộng				172.000.000

Điều 7: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Điều 8: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 9: Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027)

Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua miễn nhiệm 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị, do vậy số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 nhiệm kỳ IV (2022-2027) là 03 (ba) thành viên và không bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Điều 10: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này gồm 06 trang, được lập tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 vào hồi 11 giờ 10 phút ngày 24/04/2023.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Hoàng Sĩ Nhân